TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 35/2023/HS-PT Ngày 11 - 9 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Chu Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2023/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Chu Minh T, sinh năm 2002 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp không; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Đình H (đã chết) và bà Nguyễn Thị A; có vợ Đinh Thị Thanh C, chưa có con; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Chu Minh T 21 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", bị cáo chấp hành án xong ngày 13/12/2021; tiền sự: Không; nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 156/QĐ-XPHC ngày 31/10/2018 của Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác";

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 135/QĐ-XPHC ngày 17/7/2020 của Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính

bằng hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác";

Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/3/2023 đến ngày 27/3/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt)

- Ngoài ra trong vụ án có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Minh T là người sử dụng ma túy để có tiền tiêu sài T đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18/3/2023, T thuê xe taxi (T không biết tên, tuổi người lái taxi) đi từ nhà tại xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình đến khu vực cầu N thuộc địa phận huyện Y, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực cầu N thì T nhìn thấy một người nam giới đang đứng bên đường trông giống người nghiện ma túy. T xuống xe taxi đi tiến lại gần gặp người nam giới này hỏi chuyện thì người nam giới tự giới thiệu tên là H1 (T không biết tuổi, địa chỉ). T nói với người nam giới này bán cho T 6.000.000 đồng ma túy dạng Ketamine và 9.000.000 đồng ma túy dạng viên nén/kẹo (hay còn gọi là thuốc lắc). Người nam giới ngày đồng ý bán ma túy và bảo T để tiền ở mé đường. T làm theo chỉ dẫn của người nam giới trên, sau đó người nam giới này cầm tiền và chỉ vị trí cho T nơi giấu ma túy rồi bỏ đi luôn. T đến vị trí cất giấu ma túy thì thấy có 02 túi nilon màu trắng, trong đó có 01 túi bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi chứa các viên nén màu xám. T mở túi nilon ra kiểm tra xác định đúng là ma túy cần mua thì gói lại rồi cất giấu trong người. Sau đó T thuê xe taxi đi về nhà. Khi về nhà, T mở túi nilon chứa các viên nén màu xám ra đếm được 29 viên rồi cất giấu cả 02 túi ma túy tại tủ đầu giường kê trong phòng ngủ tại tầng 01 nhà của T.

Sau đó, T lấy 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa các túi nilon màu trắng và các túi nhỏ nilon màu đen (T mua trên mạng internet) cất giấu trên nóc tủ quần áo màu xám, trắng kê bên trái hướng từ cửa hông vào phòng ngủ của T xuống. T lấy túi ma túy loại Ketamine vừa mua được chia ra thành các túi nhỏ. Khi T đang chia được 01 túi nhỏ nilon màu trắng Ketamine thì T có nhu cầu sử dụng ma túy Ketamine nên T đã lấy túi ma túy Ketamine mà T vừa mua được đổ một ít ra đĩa sứ màu trắng để sử dụng, T đã sử dụng một ít còn một ít ma túy bám dính trên bề mặt đĩa sứ. Sau khi sử dụng ma túy xong, T cất giấu túi nilon

màu hồng bên trong túi có các túi nilon nhỏ màu trắng, các túi nilon nhỏ màu đen, 01 túi nilon nhỏ màu trắng là ma túy loại Ketamine T vừa chia ra, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 mảnh nhựa màu đen trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được quấn dạng hình ống cố định 02 đầu bằng vỏ của đầu lọc thuốc lá màu vàng lên trên nóc tủ quần áo như trên. Còn lại 01 túi ma túy loại Ketamine cùng với 01 túi ma túy có 29 viên nén màu xám T cất giấu tại tủ kê ở đầu giường trong phòng ngủ tầng 1 của nhà T.

Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, anh Bùi Quang H2, sinh năm 2001, trú tại bản T, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu xám, bên trong lắp sim số thuê bao 0868.957.8… gọi điện vào số thuê bao 0385.850.9… của T và hỏi *"Bạn ơi để cho tôi 02 viên kẹo"*, ý của H2 muốn mua 02 viên ma túy dạng viên nén, loại MDMA, T đồng ý bán và nói OK, H2 hỏi tiếp "*Bao nhiêu tiền vậy bạn?"*, T trả lời *"Bảy trăm",* H2 nói "*Tôi có sáu trăm rưỡi, bạn để cho tôi nhé"*, T trả lời "*Ok bạn",* ý của T nói bán 02 viên ma túy dạng viên nén loại MDMA cho H2 với giá 650.000 đồng. Sau đó T hẹn anh H2 đến nhà T để giao dịch ma túy. Đến khoảng 14 giờ 05 phút cùng ngày anh H2 gọi lại cho T nói là không có tiền nên không mua ma túy nữa, T đồng ý.

Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà của Chu Minh T có nhiều đối tượng tụ tập có biểu hiện nghi vấn hoạt động mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an xã P đã đến nhà T để kiểm tra. Khi gặp Tổ công tác, T bỏ chạy nhưng đã bị Tổ công tác giữ lại. Biết không thể che giấu được việc cất giấu trái phép ma túy nên T đã tự nguyện đi vào khu vực tủ kê đầu giường ngủ lấy ra 02 túi nilon màu trắng có gờ mép màu đỏ trong đó có 01 túi nilon kích thước (7,5x4,9) cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước (7x4,1) cm bên trong có chứa các viên nén màu xám giao nộp cho lực lượng Công an xã P. T khai nhận 02 túi nilon chứa ma túy trên là 02 túi ma túy của T cất giấu nhằm mục đích để bán trong đó 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng là túi ma túy loại Ketamine, túi còn lại có 29 viên ma túy dạng viên nén, loại MDMA (hay còn gọi là thuốc lắc).

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của Chu Minh T 02 túi nilon chứa ma túy của T và niêm phong trong phong bì được dán kín theo quy định của pháp luật ký hiệu A1. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Thức 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám bên trong lắp sim số thuê bao 0385.850.9… được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2. Sau đó Công an xã P đã chuyển hồ sơ, vật chứng và người bị bắt quả tang cho Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình đã tiến hành khám xét chỗ ở của T, phát hiện thu giữ tại vị trí nóc tủ quần áo màu xám trắng kê bên trái hướng từ cửa hông vào phòng ngủ của T: 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được quấn dạng hình ống cố định 02 đầu bằng vỏ của đầu lọc thuốc lá màu vàng có bám dính chất bột màu trắng; 01 mảnh nhựa màu đen trắng kích thước (8,5x5,5) cm có bám dính chất bột màu trắng. Cơ quan điều tra đã bỏ chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trên đĩa sứ vào 01 túi nilon màu trắng và niêm phong vào 01 phong bì thư ký hiệu T1; bỏ 01 đĩa sứ màu trắng, 01 mảnh nhựa, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng trên bám dính chất bột màu trắng được niêm phong vào 01 phong bì thư ký hiệu T2. Cơ quan điều tra tiếp tục phát hiện thu giữ tại vị trí gần đĩa sứ trên nóc tủ quần áo trên 01 túi nilon màu hồng bên trong có 30 túi nilon nhỏ màu trắng có cùng kích thước (2,5 x 3,3) cm và 10 túi nilon nhỏ màu đen có cùng kích thước (3 x 2,4) cm; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong 01 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng vào 01 phong bì thư ký hiệu T3 theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập anh Bùi Quang H2 lên làm việc, tại Cơ quan điều tra anh H2 đã khai nhận ngày 18/3/2023, H2 đã sử dụng điện thoại di động gọi điện hỏi mua của T 02 viên thuốc lắc, T đồng ý bán cho H2 với giá 650.000 đồng và hẹn H2 đến nhà của T để lấy ma túy. Sau đó vì không vay được tiền nữa nên H2 đã gọi điện nói không mua ma túy nữa. Lời khai của anh H2 hoàn toàn phù hợp với lời khai của T. Sau đó anh H2 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu xám, bên trong lắp sim số thuê bao 0868.957.8…. cho Cơ quan điều tra.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình đã tiến hành mở niêm phong vật chứng và cân xác định khối lượng, cụ thể như sau: Mở phong bì ký hiệu A1, cân xác định khối lượng các viên nén màu xám chứa trong 01 túi nilon có khối lượng là 13,27 gam (được niêm phong lại vào phong bì thư ký hiệu M1); khối lượng chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 9,84 gam được niêm phong lại vào phong bì thư ký hiệu M2). Khối lượng chất tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 có khối lượng là 0,07 gam (được niêm phong lại vào phong bì thư ký hiệu M3); khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3 là 0,65 gam (được niêm phong lại vào

phong bì thư ký hiệu M4) và 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng đều bám dính chất bột màu trắng để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 267/KL-KTHS-MT ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

"- Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 gồm 29 viên nén màu xám có khối lượng 13,2853 gam, là ma túy, loại MDMA;

MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11, thuộc bảng Danh mục IB, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 9,8380 gam; ký hiệu M3 có khối lượng 0,0670 gam; ký hiệu M4 có khối lượng 0,6486 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong 03 mẫu ký hiệu M1, M2, M3 là 10,5536 gam.

Chất bột dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là ma túy, loại Ketamine;

- Chất bột màu trắng bám dính trên mặt đĩa sứ, bám dính trên thẻ nhựa và bám dính trên tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn trong phong bì thư ký hiệu T2 gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine. Lượng Ketamine bám dính đều ít, không xác định được khối lượng;

Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, số thứ tự 40 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Chu Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Minh T 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/3/2023. Phạt bổ sung bị cáo Chu Minh T số tiền 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, bị cáo Chu Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Chu Minh T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo với lý do mức hình phạt bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Minh T; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Minh T từ 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/3/2023. Phạt bổ sung bị cáo Chu Minh T số tiền 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 19 tháng 7 năm 2023, bị cáo Chu Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Chu Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; vật chứng thu giữ; biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định số 267/KL-KTHS-MT ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 18/3/2023, tổ công tác công an xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình đã phát hiện bắt quả tang Chu Minh T có hành vi cất giấu trái phép 13,2835 gam ma túy, loại MDMA và 10,5536 gam ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích bán kiếm lời; trong đó T đã nhất trí bán cho Bùi Quang H2 02 viên ma túy loại MDMA với giá 650.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Chu Minh T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bản thân bị cáo Chu Minh T đang có 01 tiền án về tội "Gây rối trật tự công cộng" chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới lần phạm tội này thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện cho bản thân mà tiếp tục phạm tội mới. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, xem xét áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt 11 năm tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình nhận được đơn đề nghị của mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị A có xác nhận của chính quyền địa phương, nội dung thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo lại mới cưới vợ và đang phải chăm sóc mẹ đẻ và bà nội đã già yếu hiện ở cùng bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nêu trên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, sự khoan hồng của pháp luật. Do đó cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chu Minh T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2023/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Minh T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2023/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù;

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Chu Minh T 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ

18/3/2023. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo Chu Minh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 11/9/2023.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
- VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
- TAND huyện N (4 bản);
- VKSND huyện N (1 bản);
- CA huyện N (1 bản);
- Chi cục THADS huyện N (1 bản);
- Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
- Trại tạm giam (1 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
- Bị cáo (1 bản);
- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (02 bản).
- Thông báo chính quyền địa phương.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thảo